

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B2LX**
Mã MH/MĐ: **MH02105**
Tên MH/MĐ: **Kinh tế học vi mô**
Số TC: **2**

Năm học: **22-23**

Học kỳ: **01**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2253403023018	Thái Quỳnh	Anh	03/05/2007			8	10	10.0	7.0			5.0		6.5
2	2253403023020	Lê Ngọc	Duyên	14/06/2005			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
3	2253403023021	Trần Hoàng	Đức	12/02/2007			10	10	10.0	7.0			8.0		8.4
4	2253403023022	Lương Huỳnh Ngọc	Hân	30/10/2007			7	8	5.0	6.0			4.5	0.0	5.2
5	2253403023023	Lê Hồng Diễm	Hương	21/10/2007			10	6	9.0	5.0			8.0		7.7
6	2253403023024	Nguyễn Kim	Khánh	17/11/2007			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
7	2253403023025	Lâm Thị Ngọc	Kiều	10/01/2007			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
8	2253403023028	Trương My	My	09/01/2007			5	10	8.0	5.0			5.0		5.7
9	2253403023029	Võ Thị Kim	Ngân	30/04/2007			7	8	5.0	7.0			6.5		6.5
10	2253403023030	Võ Thị Tuyết	Ngân	13/11/2007			8	10	10.0	7.0			7.5		8.0
11	2253403023032	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	22/06/2007			8	10	10.0	8.0			0.5	0.0	3.9
12	2253403023033	Nguyễn Hoàng Phương	Trình	20/07/2007			7	9	8.0	8.0			8.0		8.0
13	2253403023034	Nguyễn Lê Hồng	Tươi	20/02/2007			10	10	10.0	8.0			7.0		7.9
14	2253403023035	Lê Thị Kim	Tuyền	23/08/2007			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
15	2253403023036	Phạm Thị Mỹ	Vân	02/09/2007			10	6	6.0	7.0			5.5		6.1
16	2253403023037	Đoàn Thảo	Vy	22/05/2007			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
17	2253403023038	Phạm Kim	Vy	26/04/2007			9	10	10.0	5.0			5.0		6.3
18	2253403023039	Trần Kim	Ý	31/12/2007			9	8	10.0	5.0			5.0		6.1

Châu Đốc, ngày 10 tháng 10 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Từ Cao Thanh Hà